

Chuyến đi tuổi trẻ

Yoshiko Uchida
Nguyễn Văn Sâm dịch

Lời giới thiệu: Yoshiko Uchida là tác giả thuộc thế hệ di dân thứ nhì, bà sanh ra ở California, cha mẹ đến từ Nhật Bản. Truyện này bà kể lại một lần cha mẹ bà dẫn đi viếng trang trại một người bạn cũng là di dân từ Nhật.

Ngoài truyện ngắn, bà Yoshiko Uchida còn nổi tiếng vì các sách viết cho thiếu nhi mà truyện 'The Wise Old Woman' được ưa chuộng nhất.

Ban đầu khi Mẹ nói rằng gia đình mình sắp đi Livingston chơi cuối tuần ở trang trại của nhà Harada, tôi không muốn đi chút nào.

'Phải họ là gia đình có hai thằng con trai không?' tôi hỏi.

Mẹ gật đầu. 'Phải, đó là Danny và Jimbo.'

'Tụi nó bao nhiêu tuổi vậy?' Tôi hỏi cẩn thận hơn.

'- Danny đâu chừng độ mười hai tuổi. Thằng nhỏ, Jimbo cũng đâu bảy tám gì đó.'

Tôi rên rĩ. Tôi biết mình thật sự không muốn đi. Danny có thể là một thằng xấu bụng và làm tàn, còn Jimbo chắc chắn sẽ là thằng nhóc làm mình khó chịu.

Dẫu vậy, trễ quá rồi. Cha đã dành dụm đủ tiền mua một chiếc xe cũ, kiểu T, và đã gắn một tấm bảng lên cửa sổ tiệm thực phẩm của chúng tôi báo rằng sẽ nghỉ cuối tuần.

'Hi vọng cái hạch ở hai bên cuốn họng mình sung lên lần nữa,' tôi nghĩ thầm. 'Rồi mình sẽ nóng sốt, phải nằm nghỉ, khỏi đi.' Khi tôi mở miệng, nhìn vào thì nó vẫn nằm đó, hai miếng, màu hồng hồng, trông khỏe mạnh, không có chút gì sưng như kỳ lễ Giáng Sinh vừa rồi, lúc tôi mong mỏi nó đừng sưng. Cha nói, 'Rumi, rồi con sẽ thích trang trại thôi. Họ có hàng mấy mẫu nho, một số lừ, còn có một con chó nữa.'

Chỉ có con chó là làm tôi thích thú. Tôi từ lâu ước ao được một con chó, nhưng Mẹ nói không thể chứa chó trong nhà khi gia đình còn ở trên lầu cửa tiệm của Ba. Mẹ nói: 'Đợi tới khi nào mình dời tới một căn nhà thật sự, nhe Rumi!'

'Lúc đó thì mình đã là một bà già còm rồi,' tôi nghĩ thầm.

Vậy đó, cuối cùng rồi chúng tôi cũng đi Livingston. Cha phấn khởi trong vụ này, ông huyết sáo và ca hát hầu như từ khi chúng tôi mới rời Oakland. Ông lái cẩn thận trên xa lộ chính, nhưng khi xe rẽ vào con đường đất hẹp dẫn vào trại thì ông nhấn mạnh ga làm cho bụi cát nổi cuộn ngoài phía sau xe chẳng khác nào một trận cuồng phong.

'Ba, phải Ba chạy quá nhanh không?' Mẹ hỏi trong ái ngại.

Ba chỉ vặn cửa kính lên để cho bụi khỏi vô rồi nói mọi chuyện đều yên, không sao.

Bây giờ tôi có thể thấy từng dãy rồi từng dãy cây nho, trái dài, đều đặn, thẳng tắp ở hai bên đường. Khi tôi thấy bồn nước đứng chắn ở phía phải thì cha nói đã gần đến rồi.

'Đó là chuồng nuôi gia súc,' cha nói, tay chỉ vào một mái nhà dốc đứng màu nâu. Căn nhà trắng nhỏ của gia đình Harada nằm ẩn gần những chùm cây, hiện ra.

'Tới rồi!' Cha kêu lên, rồi ông bấm còi inh ỏi.

Đó là lúc tôi ngửi thấy mùi cao su khét lẹt.

'Cha, có cái gì khét kia,' tôi kêu cha.

Mẹ ngửi ngửi rồi nói, 'Rumi đúng đó. Chắc là xe bị cháy.'

'Nói chuyện vô lý,' cha chế giễu, nhưng ông cũng nhìn ra phía sau, coi cho chắc.

'Coi chừng!' Mẹ kêu lên. Nhưng mà đã quá trễ. Xe ủi vào một cái nhà-chó rồi ngừng lại trong tiếng rít, cách nhà gia đình Harada chỉ có mấy yards thôi. Cái nhà-chó bị bể xập, cây ván tung toé khắp nơi.

Bây giờ đập cánh kêu inh ỏi trong sân. Một con chó già, loại chó chăn chiên giống Tô Cách Lan sủa dữ dội. Danny và Jimbo như là một cặp heo rừng, đằng sau con chó, chạy bổ về phía chúng tôi. Hai đứa đều đi chân đất, đen sạm như hạt hạnh nhân nướng, chỉ mặc quần đùi, loại quần tằm, thun, đã bạc màu.

Khi chúng tôi ra khỏi xe thì ông bà Harada đã chạy ra trước cửa. Ông Harada la lớn:

'Bánh xe lên khói rồi !'

Ông và Cha lật đặt lấy đất, cát ném vô đám khói đang cuộn cuộn lên ở đằng bánh xe sau. 'Chắc là tôi đạp thắng mạnh quá. Cha nói một cách sượng sùng. 'Tôi chưa biết gì nhiều về xe cộ.' Vài phút sau thì khói tan nhưng nhỏ Jimbo cứ tiếp tục hốt cát liệng vô anh nó cho đến khi Danny vật nó xuống đất, bắt nó xin lỗi. Tôi không muốn lãng vãng ở đó để cho Jimbo có cơ hội tấn công mình. Tôi chạy đuổi theo Mẹ và bà Harada, hai người đang đi về phía nhà. Họ nói chuyện miên man như không bao giờ dứt.

Mẹ và bà Harada ngày xưa đi từ Nhật sang Mỹ để làm đám cưới. Họ đi cùng tàu nên thân thiết từ đó đến giờ. Họ viết cho nhau những bức thư dài sọc, nhưng đây là lần đầu tiên chúng tôi đến thăm gia đình Harada ở Livingston.

Bà Harada luôn luôn nói với tôi rằng là có một đứa con gái trong nhà thì quá tốt. Tôi giúp bà làm nước đá chanh đường và làm bánh bông lan. Có thể nói rằng bà Harada đã dùng tấm khăn trải bàn đẹp nhất của bà, vì nó giống như tấm khăn lớn trắng đan bằng đan móc mà Mẹ dùng mỗi khi nhà có khách khứa.

Trong khi ăn bánh, tôi trộm quan sát Danny và Jimbo bằng khoe mắt. Một lần tôi bắt gặp Danny cũng nhìn lại phía tôi. Ngay khi uống xong nước chanh chúng đã chạy trốn và đóng mạnh cửa sau lại. Mẹ chúng quá bận rộn chuyện trò nên không để ý.

Tôi biết là người lớn sẽ còn nói chuyện hàng giờ nữa về trang trại, về tiệm tùng và về những chuyện xưa cũ ở Nhật. Họ nói đến những nơi chốn, những đoạn thời gian mà tôi không biết tí gì cho nên chẳng bao lâu, tôi cũng chuồn ra ngả sau luôn.

Tôi quan sát mảnh vườn rau nhỏ sau nhà nơi bà Harada trồng bắp, đậu, cà chua rồi lững thững đi về phía chuồng gia súc.

Nơi đây sạch sẽ và mát mẻ, thoang thoang mùi thơm mới và mùi gia súc. Tôi rím mấy con lừa thì thấy chúng ở phía ngoài, đang đứng dưới ánh nắng mặt trời, dùng đuôi đuổi ruồi.

Tôi dụ chúng lại gần hàng rào bằng nắm cỏ nhỏ trên mặt đất, nhưng khi đến gần, chúng ngửi nắm cỏ, chỉ nhả răng giờ lộ mấy cái răng không lồ vàng khè về phía tôi như muốn nói làm chúng mất công đến đây nhưng chẳng được gì.

Sau cùng tôi thấy Rich, con chó già, đang nằm dưới bóng mát của một cây hồ đào. Nó chào tôi thân thiện bằng cách ngoắt đuôi mặc dầu chính cha tôi đã làm tan nát căn nhà của nó. Trời đang nóng bức mà mũi nó mát và chảy nước. Khi tôi gãi gãi đầu nó, nó đập đập mạnh đuôi lần nữa. Tôi thích nó đến nỗi ước mong mình có được một con chó.

Tôi đi một khoảng xa xa sau đó, tới bìa của vườn nho. Vườn nho như bất tận, như cong lại bao trùm cả trái đất. Tôi có thể cảm thấy mặt trời như một cái trống, chiếu rọi trên vườn nho và trên đầu tôi.

Không có tiếng động của xe cộ chạy ngang, không có tiếng ầm ầm của xe truck giao hàng. Tôi cảm tưởng như ai đó đã đẩy lên đầu tôi một cái tô thủy tinh lớn nên đã ngăn chặn hết cả âm thanh của thế giới, và thỉnh thoảng tôi muốn tạo ra vài tiếng động.

'Danny ơi, Jimbo ơi ?' Tôi la lớn lên hết cả sức mình. 'Tụi bây ở đâu ?'

Tôi biết đầu tụi nó có nghe cũng không trả lời tôi đâu. Tôi chỉ muốn nghe tiếng của mình vang lên khắp không gian này thôi, cho nên tôi lại la lớn lên lần nữa. Không ai trả lời tôi hết.

Hai thằng con trai đó không chường mặt ra cho tới gần giờ ăn chiều, lúc bà Harada đã bắt đầu nướng thịt gà trên than hồng. Chúng về, chạy từ phía con đường đất, bụi bặm.

'Coi tụi bây kìa,' Bà Harada rầy, trong khi vẫn xúc đậu, bắp và cà chua vào những tô lớn. Bà bảo chúng đi rửa ráy ở cái máy nước ngoài kia. Bà vẫn nói mặc dầu chúng đã ra ngoài từ lâu rồi.

'Đáng lý ra tụi bây phải mời Rumi đi bơi chung mới phải,' bà cầu nhàu với mớ cà chua.

Thật ra tôi đâu có thích chuyện đó đâu. Tôi đâu biết bơi.

Chúng tôi ăn ngoài trời, ngồi trên chiếu trải ra dưới gốc cây. Khi chúng tôi ăn xong thì con Rich đến nằm kế bên tôi thay vì nằm bên một trong hai đứa nhỏ chủ nó. Điều này làm tôi thích thú. Tôi biết Danny khó chịu vì chỉ một lúc sau thì nó đến bên tôi chỉ tôi cách bắt rận trên lưng con Rich.

'Phải thật mau mới được,' nó cắt nghĩa, 'bởi vì mấy con rận này có thể nhảy xa tới 3, 4 feet lận'. Nó rẽ đám lông dài trên lưng con Rich và chăm chú tìm những chấm đen đang chui rúc vào trong thịt màu hồng hồng của con chó.

Khi bắt được một con, nó bỏ vào giữa hai móng tay cái, ép mạnh lại, tạo ra một tiếng 'cốc'. Rồi nó chìa cho tôi xem vết máu dính trên móng tay, nói , 'Máu này giống máu của tao.' Nó chỉ vào cái vòng da màu đỏ chung quanh hai mắt cá của nó. Thấy hai vòng này, bắt rận người, nhưng tôi vẫn tiếp tục tìm bắt cho tới khi nào chính tôi bắt được một con rận mới thôi.

Chúng tôi ở ngoài trời thật lâu sau khi mặt trời xuống. Bà Harada mang ra ngoài một cái đèn dầu kerosene mà tôi nghĩ rằng đủ sức dụ những con bọ thật xa quanh vùng.

Tôi thật ngạc nhiên khi bà Harada đứng lên nói rằng đã đến giờ đi tắm. Tôi biết trong nhà không có phòng tắm. Chắc là mọi người lần lượt đến đứng dưới vòi nước lạnh, nhưng ông Harada đã đem vào một cái bồn thiếc vuông, để lên trên một cái lỗ nhỏ dưới vòi nước. Ông cho nước vào bồn rồi nhúm lửa phía dưới. Ông cột một sợi dây giữa hai thân cây rồi treo lên đó vài cái mền để làm màn.

Chừng độ một chập sau thì ông nói lớn. 'Nước gần xong rồi đó. Ai tắm trước đây?'

Bà Harada nói Rumi. Tôi sợ mình bị nấu sống trong cái bồn thiếc nóng đó, nhưng bà đã chỉ cho tôi rằng lửa đã được giữ lại rồi - lấy tro phủ lên - bà cũng đem cho tôi một cái xô nước lạnh để dùng nếu nước tắm quá nóng.

Tôi đứng lên một tấm ván bên cạnh bồn nước, rửa ráy và xối nước lên mình rồi leo lên miếng ván nổi để cảm thấy nó chìm xuống dưới chân mình. Tiếng nước ầm sủi ọc ạch chung quanh tôi. Tôi cảm thấy mình chìm xuống, chìm xuống, cho tới khi cảm nhận được nước lẫn tăn dưới cảm.

Tôi quay lại để có thể nhìn ra vườn nho và mảnh trăng lưỡi liềm nằm trên bầu trời đầy sao. Tôi nín thở lắng nghe âm thanh đêm của tiếng dế và tất cả những sinh vật khác sống trong đồng ruộng. Chúng đang say sưa nói chuyện, tôi cũng đã nghe tiếng ếch nhái chuyện vãn đâu đây.

Tôi bắt đầu thích Livingston, có thể ngồi đây cả đêm trong cái rục rờ của nước, nhưng phải đi ra khi mẹ đến thúc hối lên vì những người khác đang chờ.

Sáng ngày hôm sau, ông Harada cho phép tôi được xúc rơm cho lừa, xúc bằng một cái chĩa ba thật to, to hơn tôi lúc bấy giờ.

Ông ta kể cho tôi chuyện trồng nho ra làm sao, chuyện dẫn nước vào tưới, chuyện nhổ cỏ, chuyện chăm sóc nho cẩn thận cho đến khi hái quả. Ông cũng kể cho tôi nghe chuyện ngày xưa khi mới đến Livingston, từ Nhật Bản. '- ! Lúc đó nơi đây không có người, đất cằn lăm Rumi ơi,' ông nói giọng nghiêm trang. 'Đó là vùng đất ai cũng chê vì không trồng trọt được. Mỗi khi chúng tôi trồng một cây con nào thì gió từ đồng trống thổi tới, nhổ bật gốc đi hay phủ kín bụi cát lên khiến cây phải chết.

'Vậy tại sao bác không bỏ đó mà đi?' tôi hỏi. Ông Harada nhìn tôi như thể không tin tại sao tôi có thể hỏi một câu như vậy được. 'Bỏ cuộc à?' ông hỏi. 'Chúng tôi đã quyết chí rồi Rumi ơi. Chúng tôi không bao giờ bỏ cuộc. Mỗi khi những cây con đó bị thổi bật gốc, chúng tôi dang đầu trần ra trong đồng khô, nóng cháy trồng lại cây mới, trồng lại, trồng lại mãi, năm này sang năm khác, cho đến một ngày kia chúng tôi chế ngự được gió và cát, ngay cả mặt trời nữa. Đó bây giờ đó, nhìn coi những gì chúng tôi thu hoạch được!'

Tôi có thể cảm nhận nỗi hãnh diện trong lòng ông về mảnh đất của mình. Tôi muốn nói vài lời tốt đẹp với ông nhưng không biết nói gì nên chỉ hăng hái hơn trong việc xúc rơm mà thôi mặc dầu hai tay tôi mỏi nhừ muốn rụng ra.

Chúng tôi tham dự một buổi cắm trại cạnh sông Merced, ăn cơm vắt và gà nướng còn lại hôm qua. Cha cố dạy tôi lội, nhưng tôi cứ tiếp tục để cho nước vô lỗ mũi hoài rồi chìm xuống đáy sông giống như một cái bao cát.

'Mày sẽ không bao giờ học bơi được đâu,' Jimbo chế nhạo tôi.

Danny chỉ nói, 'Jimbo, đừng chọc nữa. Ở Oakland đâu có sông hay rãnh nước đâu mà cô ta biết bơi.'

Chúng tôi cũng đâu biết chuyện đi xe lừa dưới ánh trăng. Ông Harada cho rằng đi như vậy rất thú vị.

Đêm đó tôi bồn chồn như không thể chờ được đến khi lừa được bắt vào cổ xe. Tôi là người đầu tiên được kéo lên sàn rộng của xe. Không có rơm để ngồi, bà Harada trải bằng mấy cái mền cũ. Chúng tôi bị dằn xóc mạnh khi xe đi trên những con đường gồ ghề cắt ngang khu vườn nho đen tối.

Sau một chập, cha và ông Harada bắt đầu cùng nhau hát vài bài dân ca Nhật Bản. Khi họ ngừng, tôi bắt đầu ca bài 'Old McDonald Had A Farm', Danny và Jimbo liền hòa theo với tôi ngay.

Chúng tôi hát cả năm câu thơ ít nhất bốn lần, cuối cùng Mẹ nói, 'Rumi, Mẹ nghĩ bao nhiêu đó đã đủ rồi con.'

Cha của Danny cho nó cầm cương một lúc, tôi giật mình muốn té xuống xe khi nó để cho tôi cầm cương. 'Ai cầm cương không quan trọng đâu,' nó nói, không muốn cho tôi có công nhiều trong việc này. 'Mấy con lừa già này biết đường đi hết.'

Thật vậy, chúng nó đi phục phịch, đầu gục xuống, như là chuyện kéo chúng tôi ra khỏi cánh đồng đen này là công việc tự nhiên của chúng trên cõi đời này. Điều đó làm tôi hãnh diện vì như là mình thật sự cầm cương điều khiển chúng.

Khi ông Harada cầm cương trở lại để đi về nhà, Danny, Jimbo và tôi ra phía sau xe nằm ngửa ngắm trời. Trước đó tôi chưa bao giờ biết có nhiều sao đến như vậy. Ở Oakland, ngay cả ở cửa sổ phòng ngủ, tôi cũng không thể nào thấy trời.

Ở ngoài đồng rộng này, sao sáng quá và hình như gần hơn. Như là sao đang nói chuyện với chúng tôi bằng thứ tiếng chói chang, như là tiếng chuông pha lê vậy.

Thình lình thằng Jimbo nói, ' Tao cá là có cả hằng trăm triệu ngôi sao ở trên kia.'

'Không, hơn nữa, cả hàng trăm tỷ,' Danny sửa lại lời em nó.

Tôi nói, 'Hai đứa bày đều sai hết.' Có ít nhất cũng cả triệu tỷ, cả zillion lặn.' Tôi chờ đợi Danny nói rằng tôi điên khùng, nhưng nó làm tôi ngạc nhiên lần nữa.

'Phải,' nó nói bằng một giọng xa xăm. 'Có cả triệu tỷ ngôi sao trên kia.'

Điều khôi hài là cuộc đi chơi Livingston cuối cùng rồi đã trở thành lần đi thú vị nhất trong đời tôi.

Ngay cả bây giờ, lắm khi, nằm trên giường, nhắm mắt lại, tôi vẫn còn hình dung được cả triệu tỷ ngôi sao nhấp nháy trên nền trời đêm tối hôm ấy. Và thỉnh thoảng tôi cũng nghĩ một chút về Danny Harada, nó đã thật sự không xấu chút nào cả...

Yoshiko Uchida

Nguyễn Văn Sâm dịch